

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
--- *&*---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----**&**-----

Bản án số: **218/2022/HS-PT**

Ngày: **15.3.2022**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Chử Phương Ngọc**.

Thẩm phán: Bà **Đặng Thị Thanh Huyền**.

Ông **Nguyễn Ngọc Huân**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Hương** - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 15.3.2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 127/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 339/2021/HSST ngày 30.11.2021 của TAND quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Chu Thị Xx** - Sinh năm: 1990, tại Hà Nội.

ĐKHKTT và chỗ ở: số 4 ngõ 108/23 Đông Thiên, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Con ông Chu Mạnh Chính và bà Đỗ Thị Nhật; Chồng là Dương Ngọc Tú, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Hiện áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt.

- Ngoài ra còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 06.01.2021, tại quán Cafe Ban Mê ở số 135/144 phố Tây Trà, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, tổ công tác Công an quận Hoàng Mai tiến hành kiểm tra hành chính Chu Thị Xx và chị Ngô Thị Sinh. Qua kiểm tra phát hiện Xx có dấu hiệu phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và mời Chu Thị Xx, Ngô Thị Sinh về trụ sở để làm rõ.

Đồ vật, tài liệu tạm giữ của Chu Thị Xx gồm:

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max.
- 02 (Hai) Biên bản xác nhận nợ tiền, kích thước: khổ giấy A4 và gồm 04 tờ có nội dung bảng thống kê chi tiết nợ và bảng tiến độ thanh toán tiền nợ.

Kiểm tra tin nhắn Zalo của Chu Thị Xx và Ngô Thị Sinh thu giữ tin nhắn thỏa thuận vay nợ, tiền lãi suất và các lần thanh toán, chứng minh 02 khoản vay các ngày 09 và 13/11/2020.

Tại Cơ quan Cơ quan điều tra, Chu Thị Xx khai quen biết với chị Ngô Thị Sinh từ tháng 7/2020. Do có nhu cầu vay tiền để làm ăn nên từ tháng 7/2020, Xx nhiều lần cho chị Ngô Thị Sinh vay tiền. Trước khi vay, hai bên nhắn tin Zalo thỏa thuận số tiền vay và lãi suất, sau đó sử dụng tài khoản chuyển khoản ngân hàng online cho nhau. Xx sử dụng tài khoản 19032379047777 mở tại ngân hàng Techcombank. Chị Sinh sử dụng tài khoản 19028260048026 mở tại ngân hàng Techcombank.

Chu Thị Xx cho Ngô Thị Sinh vay lấy lãi, cụ thể:

- Ngày **08/8/2020**, Xx cho chị Sinh vay số tiền 100.000.000đồng, thời hạn vay 1 tháng, và Xx cắt lãi luôn là 10,5 triệu tương đương 3.500đ/l triệu/1 ngày, hoặc 10,5%/tháng hoặc 126%/năm, gấp **6,3 lần** so với quy định Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 là 20%/ năm, trong đó: tiền lãi hợp pháp là 1.666.667đ và số tiền thu lợi bất chính là: 8.833.333đ.

- Ngày **21/9/2020**, Xx cho chị Sinh vay số tiền 100.000.000đồng, thời hạn vay 1 tháng, và Xx cắt lãi luôn là 13,5 triệu tương đương 4.500đ/l triệu/1 ngày, hoặc 13,5%/tháng hoặc 162%/năm, gấp **8,1 lần** so với quy định Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 là 20%/ năm, trong đó: tiền lãi hợp pháp là 1.666.667đ và số tiền thu lợi bất chính là: 11.833.333đ.

- Ngày **21/9/2020**, Xx cho chị Sinh vay số tiền 300.000.000đồng, thời hạn vay 10 ngày, và Xx cắt lãi luôn là 13,5 triệu tương đương 4.500đ/l triệu/1 ngày,

hoặc 13,5%/tháng hoặc 164,25%/năm, gấp **8,2125 lần** so với quy định Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 là 20%/ năm, trong đó: tiền lãi hợp pháp là 1.666.667đ và số tiền thu lợi bất chính là: 11.833.333đ.

- Ngày **24/9/2020**, Xx cho chị Sinh vay số tiền 100.000.000đồng, thời hạn vay 1 tháng, và Xx cắt lãi luôn là 13,5 triệu tương đương 4.500đ/l triệu/1 ngày, hoặc 13,5%/tháng hoặc 162%/năm, gấp **8,1** so với quy định Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 là 20%/ năm, trong đó: tiền lãi hợp pháp là 1.666.667đ và số tiền thu lợi bất chính là: 11.833.333đ.

- Ngày **30/9/2020**, Xx cho chị Sinh vay số tiền 500.000.000đồng, thời hạn vay 1 tháng, và Xx cắt lãi luôn là 84,5 triệu tương đương 5.633đ/l triệu/1 ngày, hoặc 16,9%/tháng hoặc 202,8%/năm, gấp **10,14 lần** so với quy định Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 là 20%/ năm, trong đó: tiền lãi hợp pháp là 8.333.333 đ và số tiền thu lợi bất chính là: 76.166.667đ.

- Ngày **26/10/2020**, Xx cho chị Sinh vay số tiền 200.000.000đồng, thời hạn vay 1 tháng, và Xx cắt lãi luôn là 30 triệu tương đương 5.000đ/l triệu/1 ngày, hoặc 15%/tháng hoặc 180%/năm, gấp **9 lần** so với quy định Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 là 20%/ năm, trong đó: tiền lãi hợp pháp là 3.333.333đ và số tiền thu lợi bất chính là: 26.666.667đ.

- Ngày **30/10/2020**, Xx cho chị Sinh vay số tiền 500.000.000đồng, thời hạn vay 1 tháng, và Xx cắt lãi luôn là 77 triệu tương đương 5.133đ/l triệu/1 ngày, hoặc 15,4%/tháng hoặc 184,8%/năm, gấp **9,24** so với quy định Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 là 20%/ năm, trong đó: tiền lãi hợp pháp là 8.333.333đ và số tiền thu lợi bất chính là: 68.666.667đ.

- Ngày **07/11/2020**, Xx cho chị Sinh vay số tiền 500.000.000đồng, thời hạn vay 1 tháng, và Xx cắt lãi luôn là 75 triệu tương đương 5.000đ/l triệu/1 ngày, hoặc 15%/tháng hoặc 180%/năm, gấp **9 lần** so với quy định Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 là 20%/ năm, trong đó: tiền lãi hợp pháp là 8.333.333đ và số tiền thu lợi bất chính là: 66.666.667đ.

- Ngày **09/11/2020**, Xx cho Sinh vay nóng số tiền 300.000.000đồng, thời hạn vay là 03 ngày, đã lấy lãi 50 triệu đồng, ứng với lãi suất tương đương 55.556đ/triệu/ngày, 166,67%/tháng hoặc 2028%/năm, gấp **101,4 lần** so với quy định Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 là 20%/ năm, trong đó: tiền lãi hợp pháp là 493.151đ và số tiền thu lợi bất chính là: 49.506.849đ.

- Ngày **13/11/2020**, Sinh hỏi vay Xx và thống nhất vay số tiền 700.000.000đồng, lãi suất là 30 triệu/ngày (Sinh đã trả cả gốc và lãi cho Xx trong ngày), ứng với lãi suất tương đương 42.857đ/triệu/ngày, 128,57%/tháng hoặc 1564%/năm, gấp **78,2 lần** so với quy định Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân

sự 2015 là 20%/ năm, trong đó: tiền lãi hợp pháp là 383.562đ và số tiền thu lợi bất chính là: 29.616.438đ.

Như vậy, 10 khoản vay trên của Xx cho chị Sinh vay là 3.300.000.000đ, với tổng số tiền lãi là 397.500.000đ, chị Sinh đã trả hết cả gốc và lãi cho Xx.

Ngoài ra, từ ngày 30/11/2020 đến ngày 28/12/2020, Xx tiếp tục cho chị Sinh vay 11 khoản vay, các khoản vay này Xx chưa lấy lãi và chị Sinh mới trả một phần tiền gốc. Ngày 30/6/2021, chị Sinh và Xx đã thống nhất số tiền chị Sinh còn nợ Xx là 1 tỷ đồng (tiền gốc). Đối với tiền lãi của các khoản vay này, chị Sinh chưa trả, và Xx cũng không yêu cầu chị Sinh trả.

Về nguồn gốc số tiền Xx cho chị Sinh vay, Xx khai nhận là từ tiền Xx kinh doanh mà có và từ vay của Lê Thị Hoa, Nguyễn Văn Thuận và Đỗ Thanh Toàn. Số tiền Xx với lãi suất từ 1.000^d, 1.500^d và 2.000^d/1.000.000^d/l ngày/ 1 lần vay hoặc không lấy lãi.

Đối với Đỗ Thanh Toàn, Nguyễn Văn Thuận, Lê Thị Hoa đều có lời khai phù hợp với lời khai của Xx, mục đích Thuận, Hoa và Toàn cho vay là để Xx kinh doanh và đều không biết, không liên quan gì đến việc Xx cho Sinh vay lãi nặng. Việc vay mượn giữa Xx với Thuận, Hoa và Toàn là giao dịch dân sự, các bên đã tự thỏa thuận với nhau.

Tại bản Cáo trạng số 254/CT-VKS ngày 20.7. 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố Chu Thị Xx về tội Cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 339/2021/HSST ngày 30.11.2021 của TAND quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội đã quyết định: Áp dụng Khoản 2 Điều 201, Điểm s-n Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt **Chu Thị Xx 07**(Bấy) tháng tù về tội **Cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự**, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra bản án còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10.12.2021 bị cáo Chu Thị Xx có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày:

Bị cáo bổ sung yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo. Khi phạm tội bị cáo đang có thai, do hiểu biết pháp luật kém nên không biết cho vay lãi cao là vi phạm, khi vay chị Sinh tự đề nghị mức lãi suất, bị cáo nhất trí nên xác định hai bên đều thỏa thuận thống nhất nên không vi phạm pháp luật, khi chị Sinh chưa trả

bị cáo tiền thì bị cáo cũng không dọa nạt. Nay bị cáo biết sai và rất ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng khoan hồng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát Thành phố Hà Nội có ý kiến:

Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa đủ cơ sở xác định Tòa án sơ thẩm xử phạt Chu Thị Xx về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo Khoản 2 Điều 201 – BLHS là đúng pháp luật. Tòa án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, tính chất mức độ hành vi phạm tội xử phạt bị cáo 07 tháng tù là phù hợp, bị cáo phạm tội nhiều lần nên không có cơ sở cho cải tạo ngoài xã hội, tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm tài liệu gì mới nên không có cơ sở xem xét yêu cầu của bị cáo. Đề nghị HĐXX căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 – BLTTHS, bác yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo:

Đã tuân thủ đúng theo quy định về chủ thể, thủ tục và thời hạn kháng cáo tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

Từ ngày 08/8/2020 đến ngày 13/11/2020, Chu Thị Xx đã có hành vi cho Ngô Thị Sinh vay 10 khoản vay, lãi suất từ 3.500đồng/triệu/ngày đến 55.556đồng/triệu/ngày tương đương lãi suất từ 126%/năm đến 2028%/năm. Tổng số tiền cho vay là 3.300.000.000đồng, thu lời bất chính 361.623.288đồng. Như vậy, Tòa án sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội Cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở. Tòa án sơ thẩm căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng, nhân thân của bị cáo xử phạt mức án 07 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào mới làm căn cứ xem xét yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Xét bị cáo phạm tội cho vay số tiền lớn, thu tiền lời bất chính lớn, bị cáo phạm tội nhiều lần nên không có cơ sở xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội. Do vậy, HĐXX bác yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo tại bản án sơ thẩm.

Đối với các phần quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bác yêu cầu kháng cáo của bị cáo Chu Thị Xx, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 339/2021/HSST ngày 30.11.2021 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai - Thành phố Hà Nội.

2. Áp dụng Khoản 2 Điều 201, Điểm n - s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Chu Thị Xx 07** (bảy) tháng tù về tội **Cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự**, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND quận Hoàng Mai;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chữ Phương Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chử Phương Ngọc

